

**ĐẢNG ỦY PHƯỜNG PHƯỚC LONG
BCĐ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phước Long, ngày tháng năm 2026

Số -KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Phước Long**

Căn cứ Kế hoạch số 17 /KH-ĐU ngày 7/10/2025 của Đảng uỷ phường Phước Long về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn phường Phước Long.

Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Phước Long ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu giai đoạn 2026 – 2030 bằng kế hoạch hành động năm 2026.
- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng số và trang thiết bị làm việc, tạo nền tảng vững chắc để hoàn thành các chỉ tiêu đến năm 2030.
- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, đo lường được.
- Phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện.
- Gắn đầu tư trang thiết bị với chỉ tiêu phát triển hạ tầng số, chuyển đổi số chính quyền.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung hoàn thiện hạ tầng số, nâng cao năng lực đội ngũ và đẩy mạnh chuyển đổi số chính quyền, bảo đảm đến năm 2030 hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu đã đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

a. Phát triển hạ tầng số

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn > 60%.
- Có > 60% người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định.

b. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Thử nghiệm ứng dụng các công nghệ mới (AI, hỗ trợ thủ tục hành chính, công cụ thống kê số liệu).
- Khuyến khích đề xuất sáng kiến cải tiến quy trình làm việc, ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước.

c. Phát triển nguồn nhân lực số

- Tỷ lệ chi ngân sách cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt $\geq 1,0\%$.
- Có $> 80\%$ cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.
- 80% cán bộ, công chức, viên chức tiếp cận kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.
- 80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

d. Chuyển đổi số chính quyền

- Chỉ số chuyển đổi số cấp xã đạt > 0.6 .
- Có $> 70\%$ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền.
- Có $> 70\%$ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.
- Có $> 80\%$ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.
- Có $> 70\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.
- Có $> 85\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).
- Đảng ủy, UBND phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.

e. Phát triển xã hội số, công dân số

Có $> 85\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp doanh nghiệp viễn thông VNPT và Viettel trên địa bàn:
 - + Rà soát, nâng cấp hạ tầng mạng, mở rộng vùng phủ sóng 5G, trạm phát sóng trên địa bàn phường giúp nâng cao chất lượng dịch vụ Internet.
 - + Rà soát, đánh giá lại các điểm đang còn bị lùm sóng trên địa bàn để đưa ra hướng khắc phục.
- Triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng, ứng dụng phục vụ Chuyển đổi số địa phương:
 - + Đầu tư, nâng cấp máy móc trang thiết bị công nghệ thông tin nhằm bảo đảm khai thác hiệu quả hạ tầng số.
 - + Ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng mô hình hội trường thông minh phục vụ chỉ đạo, điều hành và chuyển đổi số cấp phường.
 - + Ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng, vận hành hệ thống chiếu sáng thông minh (Smart Light) phục vụ quản lý đô thị và chuyển đổi số cấp phường.
 - + Ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng, vận hành hệ thống Wifi Marketing công cộng phục vụ chuyển đổi số và truyền thông số tại phường.

2. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Dùng nguồn kinh phí khoa học, công nghệ trong các nhiệm vụ đầu tư, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin để đạt tỷ lệ ngân sách $\geq 1,0\%$.
- Khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình công tác.

- Thử nghiệm ứng dụng một số công nghệ mới do Sở Khoa học - Công nghệ đầu tư thực hiện (hệ thống Công nghệ IOC).

3. Phát triển nguồn nhân lực số

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức.
- Khuyến khích cán bộ, công chức chủ động học tập, ứng dụng công nghệ mới trong công việc.
- Gắn kết quả ứng dụng công nghệ thông tin với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

4. Chuyển đổi số chính quyền

- Chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.
- Đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại TT PVHCC; hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.
- Gắn mã định danh cá nhân/tổ chức với toàn bộ hồ sơ, giấy tờ liên quan.
- Thực hiện số hóa nghiêm túc, nhất quán; dữ liệu tuân thủ nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.
- Tái cấu trúc dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm nguyên tắc “khai một lần - dùng nhiều lần”. Giúp cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục theo hướng người dân chỉ phải khai báo, cung cấp thông tin một lần.
- Triển khai hoàn thành trình phê duyệt cấp độ ATTT.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị của phường sử dụng phần mềm quản lý văn bản, điều hành thống nhất theo lĩnh vực; khai thác hiệu quả dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành.

5. Phát triển xã hội số, công dân số

- Tổ chức rà soát lại tài khoản định danh điện tử, dữ liệu dân cư. Đảm bảo trên 85% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) đạt mức độ 2.
- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số.
- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về dịch vụ số, định danh điện tử.
- Mở lớp tập huấn giúp phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.
- Lồng ghép từ các chương trình, đề án về khoa học, công nghệ và CDS.
- Các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thủ trưởng các đơn vị: Yêu cầu các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường; Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị phường:

1.1 Tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu, nhận thức đầy đủ, sâu sắc yêu cầu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2 Chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất; đề cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động và quyết đoán trong thực hiện nhiệm vụ, kịp thời khắc phục tình trạng chậm trễ, trì trệ, bảo đảm không ảnh hưởng đến tiến trình phát triển của tỉnh và của đất nước.

1.3 Theo chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được giao tại Kế hoạch này.

1.4 Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thường xuyên giao ban định kỳ và triển khai các nhiệm vụ nhằm tham mưu Ban Chỉ đạo và đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ do Tỉnh ủy giao.

2. Giao phòng Văn hóa – Xã hội: Thành viên, Thường trực Ban Chỉ đạo

- Là đầu mối tham mưu, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện.
- Theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo phường Phước Long.

3. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

- Căn cứ dự toán kinh phí được phê duyệt phối hợp với phòng VH - XH để tham mưu bố trí kinh phí, hướng dẫn đầu tư mua sắm theo đúng quy định.
- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực: quản lý môi trường, đô thị thông minh; nâng cao chất lượng sống người dân.
- Định kỳ đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và báo cáo về Ban chỉ đạo phường thông qua phòng VH -XH (Thành viên, Thường trực Ban Chỉ đạo) trước 30/6 và 25/12 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Giao trung tâm Phục vụ hành chính công:

- Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và được cung ứng các dịch vụ công trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.
- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Định kỳ đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và báo cáo về Ban chỉ đạo phường thông qua phòng VH -XH (Thành viên, Thường trực Ban Chỉ đạo) trước 30/6 và 25/12 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

5. Giao công an phường:

- Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, chủ trì triển khai định danh điện tử VneID đạt mức 2 cho người dân.
- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Định kỳ đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và báo cáo về Ban chỉ đạo phường

thông qua phòng VH -XH (Thành viên, Thường trực Ban Chỉ đạo) trước 30/6 và 25/12 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

6. Đề nghị UB.MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội phường

- Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết 57-NQ/TW.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng kết hợp với Đoàn thanh niên, tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho nhân dân.

- Định kỳ đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và báo cáo về Ban chỉ đạo phường thông qua phòng VH -XH (Thành viên, Thường trực Ban Chỉ đạo) trước 30/6 và 25/12 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

7. Đề nghị Doanh nghiệp viễn thông VNPT và Viettel trên địa bàn phường

- Căn cứ kế hoạch được phê duyệt, đồng hành và phối hợp với phường Phước Long thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

- Đầu tư phát triển hạ tầng số, xây dựng nền tảng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đảm bảo an ninh mạng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

8. Ban điều hành các khu phố

- Phối hợp cùng các đoàn thể chính trị - xã hội phường tuyên truyền, vận động viên chức, người lao động và Nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết 57-NQ/TW.

- Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; Tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong quá trình thực hiện.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng của các khu phố, đảm bảo việc hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho các đối tượng có nhu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Phước Long. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCD tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Các đ/c thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- BĐH các khu phố;
- Lưu VT, VPĐU.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Kiểm

PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Lê Đình Thắng